

LÃI SUẤT TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

(Áp dụng từ ngày 28/10/2026)

I. TIỀN GỬI THANH TOÁN

Kỳ hạn	Doanh Nghiệp (%/năm)	
	VND (*)	USD, JPY, EUR, AUD, KRW
Không kỳ hạn	0.05	0

Lưu ý:

- * Đây là Khung lãi suất áp dụng cho Khách hàng Doanh nghiệp trong từng thời kỳ, Woori Việt Nam có thể áp dụng lãi suất khác so với biểu lãi suất với một số đối tượng khách hàng và tối đa không vượt quá quy định theo thỏa thuận trần lãi suất do Ngân hàng Nhà nước quy định sau khi đã được phê duyệt bởi cấp có thẩm quyền
- * Đối với tài khoản đầu tư gián tiếp (IICA) và đầu tư trực tiếp (DICA) áp dụng lãi suất 0% cho VND

II. TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Kỳ hạn	Doanh Nghiệp (%/năm)			
	VND	USD	JPY	EUR
1 tuần ~ dưới 1 tháng	0.2	0	0	0
1 tháng ~ dưới 3 tháng	2.4	0	0	0
3 tháng ~ dưới 6 tháng	2.7	0	0	0
6 tháng ~ dưới 12 tháng	3.0	0	0	0
12 tháng ~ 60 tháng	4.5	0	0	0

III. TIỀN GỬI ĐỊNH KỲ CÓ ĐỊNH

Kỳ hạn	Doanh nghiệp (VND)
6 tháng ~ dưới 12 tháng	3.8%/năm
12 tháng ~ dưới 18 tháng	3.9%/năm
18 tháng ~ dưới 24 tháng	5.5%/năm
24 tháng ~ 60 tháng	6.5%/năm

* Lãi suất áp dụng cho Khách hàng có thể cao hơn hoặc thấp hơn lãi suất niêm yết tùy thuộc vào sự thỏa thuận giữa Woori Bank và Khách hàng, đảm bảo tuân thủ quy định về mức lãi suất tối đa của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

IV. TIỀN GỬI TÍCH LŨY LINH HOẠT

Kỳ hạn	Doanh nghiệp (VND)
2 tháng ~ dưới 6 tháng	2.5%/năm
6 tháng ~ dưới 12 tháng	3.9%/năm
12 tháng ~ 60 tháng	5.4%/năm

* Lãi suất áp dụng cho loại tiền USD là 0%

* Lãi suất áp dụng cho Khách hàng có thể cao hơn hoặc thấp hơn lãi suất niêm yết tùy thuộc vào sự thỏa thuận giữa Woori Bank và Khách hàng, đảm bảo tuân thủ quy định về mức lãi suất tối đa của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam